

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG KHẢI AN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ MÔI TRƯỜNG KHẢI AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Khai An Engineering and Environment Company Limited

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110822309

3. Ngày thành lập: 23/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 54, đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986030033

Fax:

Email: khaian.environment@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
12.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
13.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
14.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
16.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
17.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Thu gom rác thải không độc hại Không hoạt động trại trụ sở	3811

20.	Thu gom rác thải độc hại Không hoạt động trại trụ sở	3812
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại Không hoạt động trại trụ sở	3821
22.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Không hoạt động trại trụ sở	3822
23.	Tái chế phế liệu Không hoạt động trại trụ sở	3830
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Không hoạt động trại trụ sở	3900
25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: 46495: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: 46591: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng 46592: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) 46593: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày 46594: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) 46599: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
33.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
34.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
36.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
37.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312(Chính)
39.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

40.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
41.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
42.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
43.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
44.	Xây dựng nhà không để ở	4102
45.	Xây dựng nhà để ở	4101
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
49.	Cho thuê xe có động cơ	7710
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Lập trình máy vi tính	6201
53.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
54.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	MAI VĂN CHIẾN	Việt Nam	Thôn Ngọc Quỳnh, Thị Trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	500.000.000	50,000	033083002735	
2	NGUYỄN HUY HOÀN	Việt Nam	Thôn Quýt 3, Xã Tuy Lai, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	001087007689	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HUY HOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/12/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087007689

Ngày cấp: 27/12/2021

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính
về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quýt 3, Xã Tuy Lai, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1902, B1.3 - HH03C- Khu đô thị Thanh Hà, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội